

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2007/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc thâu chi và cho vay qua đêm áp dụng  
trong thanh toán điện tử liên ngân hàng (164)**

**THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2001/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2001 của Chính phủ về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định việc thâu chi và cho vay qua đêm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các ngân hàng được thành lập và hoạt động theo Luật Các tổ chức tín dụng, là thành viên trực tiếp tham gia hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (gọi tắt là ngân hàng) nhằm đáp ứng phần vốn thiếu hụt



trong tài khoản tiền gửi thanh toán trong thanh toán điện tử liên ngân hàng.

## **Điều 2.** Giải thích từ ngữ

1. Thấu chi trong thanh toán điện tử liên ngân hàng là việc các ngân hàng được chi vượt số dư có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của mình mở tại Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong ngày thanh toán.

2. Cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng là việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho các ngân hàng vay có bảo đảm bằng cầm cố các giấy tờ có giá trong khoảng thời gian tính từ cuối ngày làm việc hôm trước đến 8 giờ 30 phút ngày làm việc liền kề tiếp theo.

## **Điều 3.** Mục đích thấu chi và cho vay qua đêm

1. Các ngân hàng được thấu chi để bù đắp thiếu hụt vốn thanh toán tạm thời trong ngày trong thanh toán điện tử liên ngân hàng.

2. Các ngân hàng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho vay qua đêm để tất toán khoản thấu chi tại thời điểm cuối ngày làm việc.

## **Điều 4.** Điều kiện thấu chi và cho vay qua đêm

Để được thấu chi và cho vay qua đêm, các ngân hàng phải có đủ các điều kiện sau:

1. Có giấy đề nghị thấu chi và vay qua đêm được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp nhận;

2. Thừa nhận và chấp hành các quy định của Quyết định này;

3. Có tài sản cầm cố để thực hiện bảo đảm tiền vay.

## **Điều 5.** Tài sản cầm cố cho khoản thấu chi và cho vay qua đêm

1. Tài sản cầm cố cho khoản thấu chi và cho vay qua đêm của các ngân hàng bao gồm:

a) Tín phiếu Kho bạc Nhà nước;

b) Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước;

c) Trái phiếu Kho bạc Nhà nước;

d) Trái phiếu công trình Trung ương;

đ) Công trái xây dựng Tổ quốc;

e) Trái phiếu Chính phủ do Quỹ Hỗ trợ phát triển phát hành trước khi Quỹ Hỗ trợ phát triển được tổ chức lại thành Ngân hàng Phát triển Việt Nam, trái phiếu Chính phủ do Ngân hàng Phát triển Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ chỉ định phát hành và trái phiếu do Ngân hàng Phát triển Việt Nam phát hành được Chính phủ bảo lãnh thanh toán gốc, lãi khi đến hạn.

g) Trái phiếu chính quyền địa phương do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát hành;

h) Các giấy tờ có giá khác do Thống



độc Ngân hàng Nhà nước quy định trong từng thời kỳ, áp dụng cho các giao dịch tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cụ thể việc nhận cầm cố giấy tờ có giá cho khoản thấu chi và cho vay qua đêm của các ngân hàng là các loại giấy tờ có giá phát hành dưới hình thức ghi sổ và hình thức chứng chỉ, phù hợp với điều kiện giao dịch thanh toán điện tử liên ngân hàng trong từng thời kỳ.

2. Điều kiện chấp nhận đối với tài sản cầm cố:

Giấy tờ có giá được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp nhận làm tài sản cầm cố khi có đủ các điều kiện sau:

a) Các ngân hàng là người thụ hưởng (đối với giấy tờ có giá ghi danh) hoặc là người nắm giữ hợp pháp (đối với giấy tờ có giá vô danh);

b) Thời hạn thanh toán còn lại tối thiểu của các giấy tờ có giá cầm cố là 10 ngày đối với các giấy tờ có giá quy định tại điểm a, b, c, d, đ Khoản 1 Điều này; là 30 ngày đối với các giấy tờ có giá quy định tại điểm e, g Khoản 1 Điều này;

c) Được giao dịch, thanh toán với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành;

d) Trường hợp giấy tờ có giá cầm cố

được phát hành dưới hình thức ghi sổ phải có cam kết bằng văn bản của tổ chức có trách nhiệm thanh toán về việc sẽ thanh toán cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi các ngân hàng không trả được nợ.

3. Giá trị của giấy tờ có giá cầm cố tại thời điểm định giá được xác định bằng hình thức chiết khấu. Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cụ thể việc xác định giá trị giấy tờ có giá cầm cố theo các công thức phù hợp với phương thức phát hành của các loại giấy tờ có giá cầm cố và phù hợp với điều kiện thực tế của thị trường tiền tệ.

4. Trường hợp giá trị của giấy tờ có giá cầm cố tại Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thấp hơn mức thấu chi thực tế, thì các ngân hàng phải bổ sung giấy tờ có giá ngắn hạn cầm cố để đảm bảo giá trị giấy tờ có giá cầm cố tối thiểu bằng 105% mức thấu chi thực tế.

**Điều 6. Mức thấu chi và cho vay qua đêm**

1. Mức thấu chi bằng phần vốn thanh toán thiếu hụt thực tế trong giao dịch thanh toán điện tử liên ngân hàng, nhưng tổng mức thấu chi không vượt quá 95% giá trị giấy tờ có giá cầm cố tại thời điểm định giá.

2. Mức cho vay qua đêm bằng số dư thấu chi thực tế tại thời điểm cuối ngày làm việc nhưng không vượt quá 95% giá trị giấy tờ có giá cầm cố tại thời điểm định giá.



3. Việc xác định giá trị giao dịch của giấy tờ có giá cầm cố là các loại trái phiếu quy định tại điểm e, g khoản 1 Điều 5 Quyết định này khi tính toán mức thấu chi và cho vay qua đêm thực hiện theo quy định tại Điều 3, 4 Quyết định số 1909/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc các tổ chức tín dụng sử dụng một số loại trái phiếu trong các giao dịch tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và hướng dẫn của Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

#### **Điều 7. Lãi suất cho vay qua đêm**

Mức lãi suất cho vay qua đêm do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định phù hợp với mục tiêu chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ. Thời điểm tính, thu lãi tiền cho vay qua đêm do Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về phương pháp tính và hạch toán thu, trả lãi đối với các tổ chức tín dụng.

#### **Điều 8. Quy trình thấu chi và cho vay qua đêm**

##### **1. Quy trình thấu chi:**

Khi ngân hàng thiếu vốn trong tài khoản tiền gửi thanh toán mà không thể bổ sung vốn từ nguồn vốn của chính ngân hàng hoặc thông qua các giao dịch trên thị trường tiền tệ, thì hệ thống

thanh toán điện tử liên ngân hàng tự động tăng số tiền tối đa bằng mức quy định tại Điều 6 Quyết định này trong tài khoản tiền gửi thanh toán của ngân hàng để thực hiện lệnh thanh toán. Khi vốn trong tài khoản tiền gửi thanh toán của ngân hàng được bổ sung, thì hệ thống thanh toán tự động trích trả khoản thấu chi (bao gồm cả nợ gốc và lãi).

##### **2. Quy trình cho vay qua đêm:**

a) Đến cuối ngày làm việc, số dư tài khoản tiền gửi thanh toán không đủ để tất toán khoản thấu chi, thì hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng tự động chuyển khoản thấu chi chưa được tất toán sang tài khoản cho vay qua đêm và ngân hàng phải chịu lãi vay qua đêm.

b) Sang ngày làm việc liền kề tiếp theo, ngân hàng thực hiện trả nợ gốc và lãi khoản cho vay qua đêm cho Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trường hợp ngân hàng chưa trả hết nợ qua đêm, khoản nợ vay qua đêm còn lại được chuyển thành khoản thấu chi của ngày làm việc đó.

3. Sở Giao dịch - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cụ thể quy trình và thủ tục thấu chi và cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng.

#### **Điều 9. Xử lý trường hợp ngân hàng không trả được nợ vay qua đêm**

Trường hợp ngân hàng không thanh toán hết nợ vay qua đêm sau 02 ngày



làm việc liên tiếp kể từ ngày khoản cho vay qua đêm phát sinh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo yêu cầu ngân hàng trả nợ. Nếu sau 02 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày thông báo mà ngân hàng vẫn không trả hết nợ vay qua đêm, thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý tài sản cầm cố để thu nợ vay qua đêm và xem xét, quyết định xóa tên ngân hàng đó trên hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của các bên**

##### **1. Trách nhiệm của ngân hàng:**

a) Trả nợ gốc và lãi vốn vay qua đêm đúng hạn.

b) Bổ sung giấy tờ có giá cầm cố để đảm bảo giá trị giấy tờ có giá cầm cố tối thiểu bằng 105% mức thấu chi thực tế.

##### **2. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

a) Từ chối thấu chi và cho vay qua đêm đối với ngân hàng không có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Lưu giữ và quản lý giấy tờ có giá do các ngân hàng cầm cố.

c) Xử lý giấy tờ có giá cầm cố để thu nợ nếu ngân hàng không trả được nợ vay qua đêm và xem xét, quyết định xóa tên ngân hàng đó trên hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Quyết định số 1085/2002/QĐ-NHNN ngày 07/10/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành Quy chế thấu chi và cho vay qua đêm áp dụng trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và Quyết định số 185/2004/QĐ-NHNN ngày 24/02/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2, 3 Điều 5 Quy chế thấu chi và cho vay qua đêm áp dụng trong thanh toán điện tử liên ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1085/2002/QĐ-NHNN ngày 07/10/2002.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC

Nguyễn Đồng Tiến